

Mã đề 901

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Việc thích ứng tốt với sự thay đổi giúp chúng ta

- A. trở nên linh hoạt và phát triển.
- B. dễ dàng buông xuôi trước khó khăn.
- C. duy trì được các thói quen cũ.
- D. tránh được các rủi ro trong cuộc sống.

Câu 2. Hành vi của chủ thể nào sau đây thể hiện sự tiêu dùng thông minh?

- A. Chị L hay đi vay tiền để tham gia vào những buổi tụ tập ăn chơi.
- B. Chị M có thói quen chỉ mua hàng nhập ngoại để sử dụng.
- C. Chị K luôn quan tâm đến chất lượng sản phẩm khi mua hàng.
- D. Anh T thường mua các loại hàng đại hạ giá không có nhãn mác.

Câu 3. Việc tiêu dùng thông minh **không** mang lại ý nghĩa nào sau đây?

- A. Bảo vệ sức khoẻ của người tiêu dùng.
- B. Tiết kiệm được thời gian, tiền bạc.
- C. Hạn chế sự chi tiêu của mọi người.
- D. Phù hợp với mục đích của bản thân.

Câu 4. Ý kiến nào sau đây là một trong những phương án tiêu dùng thông minh?

- A. Có xu hướng sính ngoại.
- B. Lựa chọn hàng hoá không rõ nguồn gốc.
- C. Chi tiêu một cách tùy tiện.
- D. Tìm hiểu các thông tin sản phẩm.

Câu 5. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi bàn về việc thích ứng với sự thay đổi?

- A. Việc đối mặt với những thay đổi sẽ đem lại nhiều bài học kinh nghiệm.
- B. Mọi người cần học cách thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống.
- C. Mọi người nên rèn luyện kỹ năng ngay cả khi cuộc sống ổn định.
- D. Khi có thay đổi tiêu cực ập đến, ta nên tìm cách né tránh nó.

Câu 6. Ý kiến nào sau đây là biện pháp để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống?

- A. Kiên định giữ vững lập trường của bản thân.
- B. Giữ bình tĩnh để làm chủ cảm xúc suy xét vấn đề.
- C. Chờ đợi sự tự thay đổi diễn ra trong cuộc sống.
- D. Đổ lỗi cho hoàn cảnh tác động tới cuộc sống.

Câu 7. Ý nào sau đây là cách tiêu dùng thông minh?

- A. Yên tâm về những thông tin sản phẩm trên mạng xã hội.
- B. Không chi tiêu một cách tùy tiện, lãng phí.
- C. Chỉ mua hàng khi thanh toán bằng tiền mặt.
- D. Luôn lựa chọn hàng hoá có giá rẻ để mua.

Câu 8. Biểu hiện của việc tiêu dùng thông minh là

- A. thấy thích thì mua.
- B. luôn chi tiêu có kế hoạch.
- C. lựa chọn hàng không rõ xuất xứ.
- D. ưu tiên nhu cầu của cá nhân.

Câu 9. Khi gặp khó khăn, em nên làm gì để tìm cách thích ứng trong cuộc sống?

- A. Kiên trì tìm ra phương án giải quyết.
- B. Từ bỏ vì cảm thấy quá khó khăn.
- C. Tìm mọi cách đổ lỗi cho hoàn cảnh.
- D. Phàn nàn với người khác về khó khăn.

Câu 10. Việc tiêu dùng thông minh đem lại lợi ích gì sau đây?

- A. Chi tiêu một cách ngẫu hứng.
- B. Kiểm soát, sử dụng tài chính hiệu quả.
- C. Luôn luôn tiết kiệm được nhiều tiền.
- D. Làm cho của cải không ngừng tăng lên.

Câu 11. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi bàn về sự thích ứng trong cuộc sống?

- A. Mỗi người nên coi những thay đổi trong cuộc sống là cơ hội để rèn luyện bản thân.
- B. Chúng ta có thể không kiểm soát được thay đổi trong cuộc sống nhưng có thể học cách thích ứng.
- C. Khi thay đổi xảy ra, ta nên duy trì cuộc sống như hiện tại, không cần phải thích ứng.
- D. Thích ứng là trải nghiệm giúp mỗi người học hỏi để trưởng thành.

Câu 12. Sử dụng sản phẩm an toàn có nghĩa là gì?

- A. Sử dụng tiền để mua sản phẩm đắt tiền.
- B. Sử dụng kế hoạch chi tiêu và mua đồ dùng thiết yếu.
- C. Sử dụng đúng cách, đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe.
- D. Sử dụng đồ ngoại quốc có chất lượng cao.

Câu 13. Điền vào chỗ chấm: “Cuộc sống ngày càng hiện đại thì càng đòi hỏi con người phải ... hơn trong các tiêu dùng.”

- A. nhạy bén
- B. thông minh
- C. lanh lợi
- D. chớp nhoáng

Câu 14. Tiêu dùng thông minh **không** có vai trò nào sau đây?

- A. Góp phần làm thay đổi phong cách tiêu dùng, tác phong lao động của con người.
- B. Xóa hoàn toàn bỏ các thói quen, tập quán tiêu dùng truyền thống của dân tộc.
- C. Góp phần gìn giữ và phát huy những tập quán tiêu dùng tốt đẹp của dân tộc.
- D. Là cơ sở giúp cho các doanh nghiệp đưa ra chiến lược kinh doanh phù hợp.

Câu 15. Vì sao văn hóa tiêu dùng của Việt Nam lại có tính di động?

- A. Vì người Việt chịu ảnh hưởng nhiều từ các nền văn hóa.

B. Vì văn hóa tiêu dùng của người Việt được hình thành trên cơ sở đa dạng về văn hóa song đều hướng theo trào lưu những giá trị mới.

C. Vì người đặc trưng văn hóa của người Việt Nam là yếu tố dịch chuyển, thay đổi.

D. Vì người Việt thường có các thay đổi nhanh chóng trước các trào lưu mới.

Câu 16. Để xây dựng văn hóa tiêu dùng Việt Nam, người tiêu dùng cần phải:

A. thực hiện tốt các hành vi tiêu dùng có văn hóa.

B. ban hành các văn bản pháp luật bảo vệ người tiêu dùng.

C. ban hành chính sách bảo vệ người sản xuất và người tiêu dùng.

D. cung ứng sản phẩm có chất lượng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

Câu 17. Ông bà ở quê lên chơi mang cho rất nhiều rau, trứng, cá. Vận dụng cách tiêu dùng thông minh, em làm gì để sử dụng các sản phẩm này để đảm bảo an toàn, hiệu quả?

A. Đem ra chợ bán để có tiền mua đồ ăn khác.

B. Nấu ăn hết trong một lần để không lãng phí đồ ăn.

C. Rửa sạch để ăn cho hết thực phẩm, còn đâu đem đi đồ.

D. Lên kế hoạch sử dụng các đồ ăn trong khoảng thời gian ngắn để tránh lãng phí.

Câu 18. Em sẽ làm thế nào khi đối mặt với sự thất bại hoặc không thành công?

A. Nản lòng và từ bỏ.

B. Học từ kinh nghiệm và cố gắng lại.

C. Đổ lỗi cho người khác và hoàn toàn từ bỏ.

D. Nhờ sự trợ giúp của người khác để giúp mình vượt qua.

Câu 19. Điền vào chỗ chấm: “Việc trang bị kỹ năng thích ứng với thay đổi chính là ... giúp mỗi cá nhân luôn vững tâm trong cuộc sống”.

A. thời điểm

B. bí quyết

C. chìa khóa

D. nút thắt

Câu 20. Thích ứng tốt với thay đổi là người như thế nào?

A. Nóng tính, quyết đoán.

B. Vui vàng, bộp chộp.

C. Điềm tĩnh, gan dạ.

D. Tiêu cực, bảo thủ.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trường THCS Y đã triển khai thành công hệ thống quản lý lớp học thông minh, cho phép giáo viên giao bài tập, chấm điểm và phản hồi trực tiếp trên nền tảng trực tuyến. Học sinh có thể truy cập tài liệu học tập, thảo luận nhóm và nhận đánh giá từ giáo viên mọi lúc, mọi nơi. Nhờ vào việc áp dụng công nghệ vào giảng dạy, học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn mà còn phát triển kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, khả năng tự học.

a) Trường THCS Y đã áp dụng chuyển đổi số trong dạy học.

b) Học sinh trường Y gặp khó khăn trong việc sử dụng hệ thống.

c) Hệ thống dạy học thông minh giúp học sinh dễ dàng học tập mọi nơi, mọi lúc.

d) Việc ứng dụng công nghệ vào dạy học khiến học sinh trở nên thụ động hơn.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Đêm 18.2, tại Quận Cầu Giấy TP.Hà Nội ghi nhận có ca dương tính với virus SARS-CoV-2 (Covid 19). Ngay sáng hôm sau, tại các siêu thị, các chợ dân sinh ở Cầu Giấy, Hà Nội đã xuất hiện hình ảnh đông người “tay xách nách mang” mỳ tôm, gạo, rau...

(Theo báo “*Lao động*” – 18/02/2025)

- a) Hành vi của người dân là hành vi tích trữ lương thực, thực phẩm.
- b) Việc mua sắm số lượng lớn thực phẩm trong lúc dịch bệnh là biểu hiện của tiêu dùng thông minh.
- c) Hành vi mua hàng hóa tích trữ quá mức có thể gây ra tình trạng khan hiếm hàng hoá và đẩy giá cả tăng cao.
- d) Người tiêu dùng chỉ nên mua sắm những mặt hàng quan trọng và cần thiết.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Anh K ước mơ trở thành nghệ sĩ Piano và đã đạt được nhiều giải thưởng. Một tai nạn xảy ra khiến anh bị chấn thương ở tay và không thể chơi đàn được nữa, anh K rất buồn và lo lắng cho tương lai của mình. Anh rất đau khổ và khó chấp nhận điều này.

- a/ Có những thay đổi nào đã xảy ra với anh K? Những thay đổi đó đã ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống của anh K?
- b/ Em hãy đưa ra lời khuyên giúp anh K thích ứng với sự thay đổi của mình?

----- **HẾT** -----

Mã đề 902

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Một người bạn thân của T gửi thông tin về loại điện thoại mới ra và được giảm giá 30%. Trong khi đó, T cũng rất thích nhưng lại đang dành tiền mua máy tính mới để học. Theo em, T nên làm thế nào?

- A. Đồng ý mua điện thoại mới vì được giảm giá nhiều.
- B. Từ chối bạn vì đó không phải đồ dùng cần thiết nhất ngay lúc này của mình.
- C. Vay tiền bạn để có thể mua cả điện thoại và máy tính.
- D. Hỏi mua trả góp điện thoại để dành tiền mua máy tính.

Câu 2. Ý kiến nào sau đây là biện pháp để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống?

- A. Đổ lỗi cho hoàn cảnh tác động tới cuộc sống.
- B. Chờ đợi sự tự thay đổi diễn ra trong cuộc sống.
- C. Giữ bình tĩnh để làm chủ cảm xúc suy xét vấn đề.
- D. Kiên định giữ vững lập trường của bản thân.

Câu 3. Tiêu dùng thông minh **không** có vai trò nào sau đây?

- A. Góp phần làm thay đổi phong cách tiêu dùng, tác phong lao động của con người.
- B. Góp phần gìn giữ và phát huy những tập quán tiêu dùng tốt đẹp của dân tộc.
- C. Xóa hoàn toàn bỏ các thói quen, tập quán tiêu dùng truyền thống của dân tộc.
- D. Là cơ sở giúp cho các doanh nghiệp đưa ra chiến lược kinh doanh phù hợp.

Câu 4. Việc tiêu dùng thông minh đem lại lợi ích gì sau đây?

- A. Chi tiêu một cách ngẫu hứng.
- B. Làm cho của cải không ngừng tăng lên.
- C. Kiểm soát, sử dụng tài chính hiệu quả.
- D. Luôn luôn tiết kiệm được nhiều tiền.

Câu 5. Điền vào chỗ chấm: “Cuộc sống ngày càng hiện đại thì càng đòi hỏi con người phải ... hơn trong các tiêu dùng.”

- A. thông minh B. lanh lợi C. nhạy bén D. chớp nhoáng

Câu 6. Vì sao văn hóa tiêu dùng của Việt Nam lại có tính di động?

- A. Vì người Việt chịu ảnh hưởng nhiều từ các nền văn hóa.
- B. Vì người Việt thường có các thay đổi nhanh chóng trước các trào lưu mới.
- C. Vì người đặc trưng văn hóa của người Việt Nam là yếu tố dịch chuyển, thay đổi.
- D. Vì văn hóa tiêu dùng của người Việt được hình thành trên cơ sở đa dạng về văn hóa song đều hướng theo trào lưu những giá trị mới.

Câu 7. Ông bà ở quê lên chơi mang cho rất nhiều rau, trứng, cá. Vận dụng cách tiêu dùng thông minh, em làm gì để sử dụng các sản phẩm này để đảm bảo an toàn, hiệu quả?

- A. Nấu ăn hết trong một lần để không lãng phí đồ ăn.
- B. Rửa sạch để ăn cho hết thực phẩm, còn đâu đem đi đồ.
- C. Lên kế hoạch sử dụng các đồ ăn trong khoảng thời gian ngắn để tránh lãng phí.
- D. Đem ra chợ bán để có tiền mua đồ ăn khác.

Câu 8. Hành vi của chủ thể nào sau đây thể hiện sự tiêu dùng thông minh?

- A. Chị K luôn quan tâm đến chất lượng sản phẩm khi mua hàng.
- B. Chị M có thói quen chỉ mua hàng nhập ngoại để sử dụng.
- C. Anh T thường mua các loại hàng đại hạ giá không có nhãn mác.
- D. Chị L hay đi vay tiền để tham gia vào những buổi tụ tập ăn chơi.

Câu 9. Điền vào chỗ chấm: “Việc trang bị kỹ năng thích ứng với thay đổi chính là ... giúp mỗi cá nhân luôn vững tâm trong cuộc sống”.

- A. nút thắt
- B. chìa khóa
- C. bí quyết
- D. thời điểm

Câu 10. Việc thích ứng tốt với sự thay đổi giúp chúng ta

- A. duy trì được các thói quen cũ.
- B. tránh được các rủi ro trong cuộc sống.
- C. dễ dàng buông xuôi trước khó khăn.
- D. trở nên linh hoạt và phát triển.

Câu 11. Ý nào sau đây là cách tiêu dùng thông minh?

- A. Chỉ mua hàng khi thanh toán bằng tiền mặt.
- B. Yên tâm về những thông tin sản phẩm trên mạng xã hội.
- C. Luôn lựa chọn hàng hoá có giá rẻ để mua.
- D. Không chi tiêu một cách tùy tiện, lãng phí.

Câu 12. Để xây dựng văn hóa tiêu dùng Việt Nam, người tiêu dùng cần phải:

- A. ban hành chính sách bảo vệ người sản xuất và người tiêu dùng.
- B. ban hành các văn bản pháp luật bảo vệ người tiêu dùng.
- C. thực hiện tốt các hành vi tiêu dùng có văn hóa.
- D. cung ứng sản phẩm có chất lượng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

Câu 13. Biểu hiện của việc tiêu dùng thông minh là

- A. ưu tiên nhu cầu của cá nhân.
- B. thấy thích thì mua.
- C. luôn chi tiêu có kế hoạch.
- D. lựa chọn hàng không rõ xuất xứ.

Câu 14. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi bàn về sự thích ứng trong cuộc sống?

- A. Thích ứng là trải nghiệm giúp mỗi người học hỏi để trưởng thành.
- B. Mỗi người nên coi những thay đổi trong cuộc sống là cơ hội để rèn luyện bản thân.
- C. Chúng ta có thể không kiểm soát được thay đổi trong cuộc sống nhưng có thể học cách thích ứng.
- D. Khi thay đổi xảy ra, ta nên duy trì cuộc sống như hiện tại, không cần phải thích ứng.

Câu 15. Thích ứng tốt với thay đổi là người như thế nào?

- A. Nóng tính, quyết đoán.
- B. Vội vàng, bộp chộp.
- C. Tiêu cực, bảo thủ.
- D. Điềm tĩnh, gan dạ.

Câu 16. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi bàn về việc thích ứng với sự thay đổi?

- A. Mọi người cần học cách thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống.
- B. Khi có thay đổi tiêu cực ập đến, ta nên tìm cách né tránh nó.
- C. Việc đối mặt với những thay đổi sẽ đem lại nhiều bài học kinh nghiệm.
- D. Mọi người nên rèn luyện kỹ năng ngay cả khi cuộc sống ổn định.

Câu 17. Ý kiến nào sau đây là một trong những phương án tiêu dùng thông minh?

- A. Có xu hướng sính ngoại.
- B. Tìm hiểu các thông tin sản phẩm.
- C. Lựa chọn hàng hoá không rõ nguồn gốc.
- D. Chi tiêu một cách tùy tiện.

Câu 18. Khi gặp khó khăn, em nên làm gì để tìm cách thích ứng trong cuộc sống?

- A. Tìm mọi cách đổ lỗi cho hoàn cảnh.
- B. Kiên trì tìm ra phương án giải quyết.
- C. Từ bỏ vì cảm thấy quá khó khăn.
- D. Phàn nàn với người khác về khó khăn.

Câu 19. Em sẽ làm thế nào khi đối mặt với sự thất bại hoặc không thành công?

- A. Học từ kinh nghiệm và cố gắng lại.
- B. Nản lòng và từ bỏ.
- C. Đổ lỗi cho người khác và hoàn toàn từ bỏ.
- D. Nhờ sự trợ giúp của người khác để giúp mình vượt qua.

Câu 20. Sử dụng sản phẩm an toàn có nghĩa là gì?

- A. Sử dụng đúng cách, đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe.
- B. Sử dụng tiền để mua sản phẩm đắt tiền.
- C. Sử dụng kế hoạch chi tiêu và mua đồ dùng thiết yếu.
- D. Sử dụng đồ ngoại quốc có chất lượng cao.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trường THCS Y đã triển khai thành công hệ thống quản lý lớp học thông minh, cho phép giáo viên giao bài tập, chấm điểm và phản hồi trực tiếp trên nền tảng trực tuyến. Học sinh có thể truy cập tài liệu học tập, thảo luận nhóm và nhận đánh giá từ giáo viên mọi lúc, mọi nơi. Nhờ vào việc áp dụng công nghệ vào giảng dạy, học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn mà còn phát triển kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, khả năng tự học.

- a) Trường THCS Y đã áp dụng chuyển đổi số trong dạy học.
- b) Học sinh trường Y gặp khó khăn trong việc sử dụng hệ thống.

- c) Hệ thống dạy học thông minh giúp học sinh dễ dàng học tập mọi nơi, mọi lúc.
- d) Việc ứng dụng công nghệ vào dạy học khiến học sinh trở nên thụ động hơn.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Bạn B đi siêu thị và thấy quầy thực phẩm đông lạnh đang giảm giá 70%. Khi kiểm tra, bạn B phát hiện một số sản phẩm đã cận hạn sử dụng nhưng vẫn quyết định mua vì giá rẻ.

- a) Sản phẩm giảm giá thường có chất lượng thấp hơn so với sản phẩm không giảm giá.
- b) Việc bạn B mua thực phẩm cận hạn sử dụng chỉ vì giá rẻ có thể tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe.
- c) Khi thấy sản phẩm giảm giá nhiều, chúng ta nên mua ngay số lượng lớn để tiết kiệm chi phí, dù chưa có nhu cầu sử dụng ngay.
- d) Ngoài việc kiểm tra hạn sử dụng, bạn B có thể tìm hiểu thêm nguồn gốc, thương hiệu và đánh giá của người mua trước để đưa ra quyết định tiêu dùng hợp lý.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Bạn B lần đầu sống xa nhà để lên thành phố học. Ở một mình, B chưa biết cân đối tài chính, mua sắm nhiều thứ không cần thiết nên thường xuyên bị thiếu tiền ăn, thậm chí tiêu cả vào tiền thuê nhà. Sống một mình, không có ai nhắc nhở nên nhiều khi B mãi chơi theo bạn, đi sớm về khuya, không để ý chuyện học tập.

- a/ Nhận xét về hành động của bạn B? Hãy xác định thay đổi bạn B gặp phải?
- b/ Em hãy vận dụng cách thích ứng với sự thay đổi để tư vấn cho bạn B?

----- **HẾT** -----

Mã đề 903

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Ông bà ở quê lên chơi mang cho rất nhiều rau, trứng, cá. Vận dụng cách tiêu dùng thông minh, em làm gì để sử dụng các sản phẩm này để đảm bảo an toàn, hiệu quả?

- A. Rửa sạch để ăn cho hết thực phẩm, còn đâu đem đi đồ.
- B. Đem ra chợ bán để có tiền mua đồ ăn khác.
- C. Lên kế hoạch sử dụng các đồ ăn trong khoảng thời gian ngắn để tránh lãng phí.
- D. Nấu ăn hết trong một lần để không lãng phí đồ ăn.

Câu 2. Để xây dựng văn hóa tiêu dùng Việt Nam, người tiêu dùng cần phải:

- A. ban hành các văn bản pháp luật bảo vệ người tiêu dùng.
- B. ban hành chính sách bảo vệ người sản xuất và người tiêu dùng.
- C. thực hiện tốt các hành vi tiêu dùng có văn hóa.
- D. cung ứng sản phẩm có chất lượng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

Câu 3. Khi gặp khó khăn, em nên làm gì để tìm cách thích ứng trong cuộc sống?

- A. Từ bỏ vì cảm thấy quá khó khăn.
- B. Phàn nàn với người khác về khó khăn.
- C. Kiên trì tìm ra phương án giải quyết.
- D. Tìm mọi cách đổ lỗi cho hoàn cảnh.

Câu 4. Vì sao văn hóa tiêu dùng của Việt Nam lại có tính di động?

- A. Vì người Việt chịu ảnh hưởng nhiều từ các nền văn hóa.
- B. Vì văn hóa tiêu dùng của người Việt được hình thành trên cơ sở đa dạng về văn hóa song đều hướng theo trào lưu những giá trị mới.
- C. Vì người Việt thường có các thay đổi nhanh chóng trước các trào lưu mới.
- D. Vì người đặc trưng văn hóa của người Việt Nam là yếu tố dịch chuyển, thay đổi.

Câu 5. Biểu hiện của việc tiêu dùng thông minh là

- A. luôn chi tiêu có kế hoạch.
- B. thấy thích thì mua.
- C. lựa chọn hàng không rõ xuất xứ.
- D. ưu tiên nhu cầu của cá nhân.

Câu 6. Việc tiêu dùng thông minh **không** mang lại ý nghĩa nào sau đây?

- A. Phù hợp với mục đích của bản thân.
- B. Tiết kiệm được thời gian, tiền bạc.
- C. Hạn chế sự chi tiêu của mọi người.
- D. Bảo vệ sức khỏe của người tiêu dùng.

Câu 7. Em sẽ làm thế nào khi đối mặt với sự thất bại hoặc không thành công?

- A. Nhờ sự trợ giúp của người khác để giúp mình vượt qua.
- B. Nản lòng và từ bỏ.
- C. Học từ kinh nghiệm và cố gắng lại.
- D. Đổ lỗi cho người khác và hoàn toàn từ bỏ.

Câu 8. Thích ứng tốt với thay đổi là người như thế nào?

- A. Vội vàng, bộp chộp.
- B. Nóng tính, quyết đoán.
- C. Tiêu cực, bảo thủ.
- D. điềm tĩnh, gan dạ.

Câu 9. Sử dụng sản phẩm an toàn có nghĩa là gì?

- A. Sử dụng đồ ngoại quốc có chất lượng cao.
- B. Sử dụng kế hoạch chi tiêu và mua đồ dùng thiết yếu.
- C. Sử dụng tiền để mua sản phẩm đắt tiền.
- D. Sử dụng đúng cách, đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe.

Câu 10. Một người bạn thân của T gửi thông tin về loại điện thoại mới ra và được giảm giá 30%.

Trong khi đó, T cũng rất thích nhưng lại đang dành tiền mua máy tính mới để học. Theo em, T nên làm thế nào?

- A. Hỏi mua trả góp điện thoại để dành tiền mua máy tính.
- B. Vay tiền bạn để có thể mua cả điện thoại và máy tính.
- C. Từ chối bạn vì đó không phải đồ dùng cần thiết nhất ngay lúc này của mình.
- D. Đồng ý mua điện thoại mới vì được giảm giá nhiều.

Câu 11. Điền vào chỗ chấm: “Việc trang bị kỹ năng thích ứng với thay đổi chính là ... giúp mỗi cá nhân luôn vững tâm trong cuộc sống”.

- A. nút thắt
- B. bí quyết
- C. chìa khóa
- D. thời điểm

Câu 12. Hành vi của chủ thể nào sau đây thể hiện sự tiêu dùng thông minh?

- A. Anh T thường mua các loại hàng đại hạ giá không có nhãn mác.
- B. Chị L hay đi vay tiền để tham gia vào những buổi tụ tập ăn chơi.
- C. Chị M có thói quen chỉ mua hàng nhập ngoại để sử dụng.
- D. Chị K luôn quan tâm đến chất lượng sản phẩm khi mua hàng.

Câu 13. Ý kiến nào sau đây là biện pháp để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống?

- A. Giữ bình tĩnh để làm chủ cảm xúc suy xét vấn đề.
- B. Kiên định giữ vững lập trường của bản thân.
- C. Đổ lỗi cho hoàn cảnh tác động tới cuộc sống.
- D. Chờ đợi sự tự thay đổi diễn ra trong cuộc sống.

Câu 14. Việc tiêu dùng thông minh đem lại lợi ích gì sau đây?

- A. Chi tiêu một cách ngẫu hứng.
- B. Kiểm soát, sử dụng tài chính hiệu quả.
- C. Làm cho của cải không ngừng tăng lên.
- D. Luôn luôn tiết kiệm được nhiều tiền.

Câu 15. Tiêu dùng thông minh **không** có vai trò nào sau đây?

- A. Góp phần gìn giữ và phát huy những tập quán tiêu dùng tốt đẹp của dân tộc.
- B. Góp phần làm thay đổi phong cách tiêu dùng, tác phong lao động của con người.
- C. Xóa hoàn toàn bỏ các thói quen, tập quán tiêu dùng truyền thống của dân tộc.
- D. Là cơ sở giúp cho các doanh nghiệp đưa ra chiến lược kinh doanh phù hợp.

Câu 16. Điền vào chỗ chấm: “Cuộc sống ngày càng hiện đại thì càng đòi hỏi con người phải ... hơn trong các tiêu dùng.”

- A. thông minh
- B. lanh lợi
- C. nhạy bén
- D. chớp nhoáng

Câu 17. Ý kiến nào sau đây là một trong những phương án tiêu dùng thông minh?

- A. Chi tiêu một cách tùy tiện.
- B. Lựa chọn hàng hoá không rõ nguồn gốc.
- C. Tìm hiểu các thông tin sản phẩm.
- D. Có xu hướng sính ngoại.

Câu 18. Việc thích ứng tốt với sự thay đổi giúp chúng ta

- A. tránh được các rủi ro trong cuộc sống.
- B. trở nên linh hoạt và phát triển.
- C. duy trì được các thói quen cũ.
- D. dễ dàng buông xuôi trước khó khăn.

Câu 19. Ý nào sau đây là cách tiêu dùng thông minh?

- A. Không chi tiêu một cách tùy tiện, lãng phí.
- B. Chỉ mua hàng khi thanh toán bằng tiền mặt.
- C. Yên tâm về những thông tin sản phẩm trên mạng xã hội.
- D. Luôn lựa chọn hàng hoá có giá rẻ để mua.

Câu 20. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi bàn về sự thích ứng trong cuộc sống?

- A. Thích ứng là trải nghiệm giúp mỗi người học hỏi để trưởng thành.
- B. Khi thay đổi xảy ra, ta nên duy trì cuộc sống như hiện tại, không cần phải thích ứng.
- C. Mỗi người nên coi những thay đổi trong cuộc sống là cơ hội để rèn luyện bản thân.
- D. Chúng ta có thể không kiểm soát được thay đổi trong cuộc sống nhưng có thể học cách thích ứng.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trường THCS Y đã triển khai thành công hệ thống quản lý lớp học thông minh, cho phép giáo viên giao bài tập, chấm điểm và phản hồi trực tiếp trên nền tảng trực tuyến. Học sinh có thể truy cập tài liệu học tập, thảo luận nhóm và nhận đánh giá từ giáo viên mọi lúc, mọi nơi. Nhờ vào việc áp dụng công nghệ vào giảng dạy, học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn mà còn phát triển kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, khả năng tự học.

- a) Trường THCS Y đã áp dụng chuyển đổi số trong dạy học.
- b) Học sinh trường Y gặp khó khăn trong việc sử dụng hệ thống.
- c) Hệ thống dạy học thông minh giúp học sinh dễ dàng học tập mọi nơi, mọi lúc.
- d) Việc ứng dụng công nghệ vào dạy học khiến học sinh trở nên thụ động hơn.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Bạn B đi siêu thị và thấy quầy thực phẩm đông lạnh đang giảm giá 70%. Khi kiểm tra, bạn B phát hiện một số sản phẩm đã cận hạn sử dụng nhưng vẫn quyết định mua vì giá rẻ.

- a) Sản phẩm giảm giá thường có chất lượng thấp hơn so với sản phẩm không giảm giá.
- b) Việc bạn B mua thực phẩm cận hạn sử dụng chỉ vì giá rẻ có thể tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe.
- c) Khi thấy sản phẩm giảm giá nhiều, chúng ta nên mua ngay số lượng lớn để tiết kiệm chi phí, dù chưa có nhu cầu sử dụng ngay.
- d) Ngoài việc kiểm tra hạn sử dụng, bạn B có thể tìm hiểu thêm nguồn gốc, thương hiệu và đánh giá của người mua trước để đưa ra quyết định tiêu dùng hợp lý.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Anh K ước mơ trở thành nghệ sĩ Piano và đã đạt được nhiều giải thưởng. Một tai nạn xảy ra khiến anh bị chấn thương ở tay và không thể chơi đàn được nữa, anh K rất buồn và lo lắng cho tương lai của mình. Anh rất đau khổ và khó chấp nhận điều này.

a/ Có những thay đổi nào đã xảy ra với anh K? Những thay đổi đó đã ảnh hưởng như thế nào đến cuộc sống của anh K?

b/ Em hãy đưa ra lời khuyên giúp anh K thích ứng với sự thay đổi của mình?

----- HẾT -----

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra:

Trắc nghiệm lựa chọn đáp án đúng nhất

Câu 1. Vì sao văn hóa tiêu dùng của Việt Nam lại có tính di động?

- A. Vì người Việt chịu ảnh hưởng nhiều từ các nền văn hóa.
- B. Vì văn hóa tiêu dùng của người Việt được hình thành trên cơ sở đa dạng về văn hóa song đều hướng theo trào lưu những giá trị mới.
- C. Vì người Việt thường có các thay đổi nhanh chóng trước các trào lưu mới.
- D. Vì người đặc trưng văn hóa của người Việt Nam là yếu tố dịch chuyển, thay đổi.

Câu 2. Việc tiêu dùng thông minh **không** mang lại ý nghĩa nào sau đây?

- A. Tiết kiệm được thời gian, tiền bạc.
- B. Phù hợp với mục đích của bản thân.
- C. Hạn chế sự chi tiêu của mọi người.
- D. Bảo vệ sức khỏe của người tiêu dùng.

Câu 3. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi bàn về sự thích ứng trong cuộc sống?

- A. Khi thay đổi xảy ra, ta nên duy trì cuộc sống như hiện tại, không cần phải thích ứng.
- B. Thích ứng là trải nghiệm giúp mỗi người học hỏi để trưởng thành.
- C. Chúng ta có thể không kiểm soát được thay đổi trong cuộc sống nhưng có thể học cách thích ứng.
- D. Mỗi người nên coi những thay đổi trong cuộc sống là cơ hội để rèn luyện bản thân.

Câu 4. Nhận định nào sau đây **không** đúng khi bàn về việc thích ứng với sự thay đổi?

- A. Việc đối mặt với những thay đổi sẽ đem lại nhiều bài học kinh nghiệm.
- B. Mọi người cần học cách thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống.
- C. Mọi người nên rèn luyện kỹ năng ngay cả khi cuộc sống ổn định.
- D. Khi có thay đổi tiêu cực ập đến, ta nên tìm cách né tránh nó.

Câu 5. Thích ứng tốt với thay đổi là người như thế nào?

- A. Tiêu cực, bảo thủ.
- B. Vội vàng, bộp chộp.
- C. Nóng tính, quyết đoán.
- D. điềm tĩnh, gan dạ.

Câu 6. Tiêu dùng thông minh **không** có vai trò nào sau đây?

- A. Góp phần làm thay đổi phong cách tiêu dùng, tác phong lao động của con người.
- B. Là cơ sở giúp cho các doanh nghiệp đưa ra chiến lược kinh doanh phù hợp.
- C. Góp phần gìn giữ và phát huy những tập quán tiêu dùng tốt đẹp của dân tộc.
- D. Xóa hoàn toàn bỏ các thói quen, tập quán tiêu dùng truyền thống của dân tộc.

Câu 7. Việc thích ứng tốt với sự thay đổi giúp chúng ta

- A. trở nên linh hoạt và phát triển.
- B. tránh được các rủi ro trong cuộc sống.
- C. duy trì được các thói quen cũ.
- D. dễ dàng buông xuôi trước khó khăn.

Câu 8. Việc tiêu dùng thông minh đem lại lợi ích gì sau đây?

- A. Làm cho của cải không ngừng tăng lên.
- B. Kiểm soát, sử dụng tài chính hiệu quả.
- C. Luôn luôn tiết kiệm được nhiều tiền.
- D. Chi tiêu một cách ngẫu hứng.

Câu 9. Điền vào chỗ chấm: “Việc trang bị kĩ năng thích ứng với thay đổi chính là ... giúp mỗi cá nhân luôn vững tâm trong cuộc sống”.

- A. nút thắt
- B. bí quyết
- C. chìa khóa
- D. thời điểm

Câu 10. Ý kiến nào sau đây là một trong những phương án tiêu dùng thông minh?

- A. Lựa chọn hàng hoá không rõ nguồn gốc.
- B. Chi tiêu một cách tùy tiện.
- C. Có xu hướng sính ngoại.
- D. Tìm hiểu các thông tin sản phẩm.

Câu 11. Ông bà ở quê lên chơi mang cho rất nhiều rau, trứng, cá. Vận dụng cách tiêu dùng thông minh, em làm gì để sử dụng các sản phẩm này để đảm bảo an toàn, hiệu quả?

- A. Lên kế hoạch sử dụng các đồ ăn trong khoảng thời gian ngắn để tránh lãng phí.
- B. Nấu ăn hết trong một lần để không lãng phí đồ ăn.
- C. Rửa sạch để ăn cho hết thực phẩm, còn đâu đem đi đồ.
- D. Đem ra chợ bán để có tiền mua đồ ăn khác.

Câu 12. Để xây dựng văn hóa tiêu dùng Việt Nam, người tiêu dùng cần phải:

- A. cung ứng sản phẩm có chất lượng, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.
- B. thực hiện tốt các hành vi tiêu dùng có văn hóa.
- C. ban hành các văn bản pháp luật bảo vệ người tiêu dùng.
- D. ban hành chính sách bảo vệ người sản xuất và người tiêu dùng.

Câu 13. Sử dụng sản phẩm an toàn có nghĩa là gì?

- A. Sử dụng kế hoạch chi tiêu và mua đồ dùng thiết yếu.
- B. Sử dụng đồ ngoại quốc có chất lượng cao.
- C. Sử dụng đúng cách, đảm bảo chất lượng, an toàn sức khỏe.
- D. Sử dụng tiền để mua sản phẩm đắt tiền.

Câu 14. Ý nào sau đây là cách tiêu dùng thông minh?

- A. Yên tâm về những thông tin sản phẩm trên mạng xã hội.
- B. Không chi tiêu một cách tùy tiện, lãng phí.
- C. Luôn lựa chọn hàng hoá có giá rẻ để mua.
- D. Chỉ mua hàng khi thanh toán bằng tiền mặt.

Câu 15. Khi gặp khó khăn, em nên làm gì để tìm cách thích ứng trong cuộc sống?

- A. Kiên trì tìm ra phương án giải quyết.
- B. Từ bỏ vì cảm thấy quá khó khăn.
- C. Tìm mọi cách đổ lỗi cho hoàn cảnh.
- D. Phàn nàn với người khác về khó khăn.

Câu 16. Điền vào chỗ chấm: “Cuộc sống ngày càng hiện đại thì càng đòi hỏi con người phải ... hơn trong các tiêu dùng.”

- A. lạnh lợi
- B. chớp nhoáng
- C. nhạy bén
- D. thông minh

Câu 17. Em sẽ làm thế nào khi đối mặt với sự thất bại hoặc không thành công?

- A. Đổ lỗi cho người khác và hoàn toàn từ bỏ.

- B. Nản lòng và từ bỏ.
- C. Học từ kinh nghiệm và cố gắng lại.
- D. Nhờ sự trợ giúp của người khác để giúp mình vượt qua.

Câu 18. Biểu hiện của việc tiêu dùng thông minh là

- A. ưu tiên nhu cầu của cá nhân.
- B. thấy thích thì mua.
- C. luôn chi tiêu có kế hoạch.
- D. lựa chọn hàng không rõ xuất xứ.

Câu 19. Ý kiến nào sau đây là biện pháp để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống?

- A. Đổ lỗi cho hoàn cảnh tác động tới cuộc sống.
- B. Chờ đợi sự tự thay đổi diễn ra trong cuộc sống.
- C. Kiên định giữ vững lập trường của bản thân.
- D. Giữ bình tĩnh để làm chủ cảm xúc suy xét vấn đề.

Câu 20. Hành vi của chủ thể nào sau đây thể hiện sự tiêu dùng thông minh?

- A. Anh T thường mua các loại hàng đại hạ giá không có nhãn mác.
- B. Chị L hay đi vay tiền để tham gia vào những buổi tụ tập ăn chơi.
- C. Chị K luôn quan tâm đến chất lượng sản phẩm khi mua hàng.
- D. Chị M có thói quen chỉ mua hàng nhập ngoại để sử dụng.

Trắc nghiệm đúng – sai

(Trong mỗi câu hỏi, thí sinh trả lời đúng hoặc sai cho mỗi ý (mệnh đề))

Câu 21. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Trường THCS Y đã triển khai thành công hệ thống quản lý lớp học thông minh, cho phép giáo viên giao bài tập, chấm điểm và phản hồi trực tiếp trên nền tảng trực tuyến. Học sinh có thể truy cập tài liệu học tập, thảo luận nhóm và nhận đánh giá từ giáo viên mọi lúc, mọi nơi. Nhờ vào việc áp dụng công nghệ vào giảng dạy, học sinh không chỉ tiếp thu kiến thức hiệu quả hơn mà còn phát triển kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, khả năng tự học.

- a) Trường THCS Y đã áp dụng chuyển đổi số trong dạy học.
- b) Học sinh trường Y gặp khó khăn trong việc sử dụng hệ thống.
- c) Hệ thống dạy học thông minh giúp học sinh dễ dàng học tập mọi nơi, mọi lúc.
- d) Việc ứng dụng công nghệ vào dạy học khiến học sinh trở nên thụ động hơn.

Câu 22. Phát biểu sau đây đúng hay sai?

Bạn B đi siêu thị và thấy quầy thực phẩm đông lạnh đang giảm giá 70%. Khi kiểm tra, bạn B phát hiện một số sản phẩm đã cận hạn sử dụng nhưng vẫn quyết định mua vì giá rẻ.

- a) Sản phẩm giảm giá thường có chất lượng thấp hơn so với sản phẩm không giảm giá.
- b) Việc bạn B mua thực phẩm cận hạn sử dụng chỉ vì giá rẻ có thể tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe.
- c) Khi thấy sản phẩm giảm giá nhiều, chúng ta nên mua ngay số lượng lớn để tiết kiệm chi phí, dù chưa có nhu cầu sử dụng ngay.
- d) Ngoài việc kiểm tra hạn sử dụng, bạn B có thể tìm hiểu thêm nguồn gốc, thương hiệu và đánh

giá của người mua trước để đưa ra quyết định tiêu dùng hợp lý.

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Câu 1. (3 điểm) Cho tình huống:

Bạn B lần đầu sống xa nhà để lên thành phố học. Ở một mình, B chưa biết cân đối tài chính, mua sắm nhiều thứ không cần thiết nên thường xuyên bị thiếu tiền ăn, thậm chí tiêu cả vào tiền thuê nhà. Sống một mình, không có ai nhắc nhở nên nhiều khi B mải chơi theo bạn, đi sớm về khuya, không để ý chuyện học tập.

a/ Nhận xét về hành động của bạn B? Hãy xác định thay đổi bạn B gặp phải?

b/ Em hãy vận dụng cách thích ứng với sự thay đổi để tư vấn cho bạn B?

----- **HẾT** -----

Mã đề: 901

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	A	C	C	D	D	B	C	B	A	B	C	C	B	B	B	A	D	B	C	C

Câu	21				22			
	a	b	c	d	a	b	c	d
ĐA	Đ	S	Đ	S	Đ	S	Đ	Đ

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét: Sự thay đổi anh K bị chấn thương ở tay và không thể chơi đàn piano được nữa. Tác động của sự thay đổi: Anh K rất buồn và lo lắng cho tương lai của mình. Việc không thể tiếp tục theo đuổi đam mê và nghề nghiệp mà mình yêu thích khiến anh cảm thấy mất mát và thất vọng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý và kế hoạch tương lai của anh.	1 0.5 0.5
b/ Lời khuyên - Động viên Anh nên vực lại tinh thần, tìm cho mình động lực và niềm đam mê khác. - Tương lai của anh còn rất dài, vì vậy anh cần thích ứng với việc không thể chơi đàn. Và cố gắng vì tương lai đang ở phía trước. Bạn bè, gia đình vẫn luôn ở bên cạnh cổ vũ và đồng hành cùng anh.	0.5 0.5



BGH

TTCM

NHÓM TRƯỞNG

Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Phùng Thị Vui

Mã đề: 902

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	B	C	C	C	A	D	C	A	B	D	A	C	C	D	D	B	B	B	A	A
Câu	21										22									
	a		b		c		d		a		b		c		d					
ĐA	Đ		S		Đ		S		Đ		Đ		S		Đ					

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét: - B chưa biết cân đối tài chính, mua sắm không có kế hoạch, sống xa nhà thiếu kỉ luật, gặp khó khăn về tài chính và quản lý thời gian. - Thay đổi mà bạn B gặp phải là sự thay đổi nơi ở, môi trường sống và học tập.	1 1
b/ Tư vấn cho bạn B: - B nên tạo ra một kế hoạch tài chính cụ thể, ghi lại các khoản chi tiêu hàng tháng và ưu tiên những chi phí cần thiết như tiền thuê nhà và tiền ăn. - B cũng cần tự giới hạn việc chi tiêu cho những hoạt động giải trí và mua sắm không cần thiết, có thể sử dụng các ứng dụng quản lý tài chính để theo dõi chi tiêu. - B nên tạo ra một lịch học và làm việc cụ thể, giúp phân bổ thời gian một cách hợp lý giữa học tập, công việc và thời gian giải trí. - B cũng cần tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè hoặc những người sống gần đó, có thể họ sẽ cung cấp sự nhắc nhở và hỗ trợ khi cần.	0.25 0.25 0.25 0.25



BGH

TTCM

NHÓM TRƯỞNG

Ngô Thị Bích Liên

Lưu Hoàng Trang

Phùng Thị Vui

Mã đề: 903

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	C	C	C	B	A	C	C	D	D	C	C	D	A	B	C	A	C	B	B	B
Câu	21										22									
	a		b		c		d		a		b		c		d					
ĐA	Đ		S		Đ		S		Đ		Đ		S		Đ					

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét: Sự thay đổi anh K bị chấn thương ở tay và không thể chơi đàn piano được nữa. Tác động của sự thay đổi: Anh K rất buồn và lo lắng cho tương lai của mình. Việc không thể tiếp tục theo đuổi đam mê và nghề nghiệp mà mình yêu thích khiến anh cảm thấy mất mát và thất vọng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý và kế hoạch tương lai của anh.	1 0.5 0.5
b/ Lời khuyên - Động viên Anh nên vực lại tinh thần, tìm cho mình động lực và niềm đam mê khác. - Tương lai của anh còn rất dài, vì vậy anh cần thích ứng với việc không thể chơi đàn. Và cố gắng vì tương lai đang ở phía trước. Bạn bè, gia đình vẫn luôn ở bên cạnh cổ vũ và đồng hành cùng anh.	0.5 0.5



BGH

Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui

Phần I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Mỗi câu đúng đạt 0.25 điểm

Câu	Lựa chọn																			
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐA	B	C	A	D	D	D	A	B	C	D	A	B	C	D	A	D	C	C	D	C
Câu	21										22									
	a		b		c		d		a		b		c		d					
ĐA	Đ		S		Đ		S		Đ		Đ		S		Đ					

Phần II: Tự luận (3 điểm)

Nội dung	Điểm
a/ Nhận xét:	
- B chưa biết cân đối tài chính, mua sắm không có kế hoạch, sống xa nhà thiếu kỉ luật, gặp khó khăn về tài chính và quản lý thời gian.	1
- Thay đổi mà bạn B gặp phải là sự thay đổi nơi ở, môi trường sống và học tập.	1
b/ Tư vấn cho bạn B:	
- B nên tạo ra một kế hoạch tài chính cụ thể, ghi lại các khoản chi tiêu hàng tháng và ưu tiên những chi phí cần thiết như tiền thuê nhà và tiền ăn.	0.25
- B cũng cần tự giới hạn việc chi tiêu cho những hoạt động giải trí và mua sắm không cần thiết, có thể sử dụng các ứng dụng quản lý tài chính để theo dõi chi tiêu.	0.25
- B nên tạo ra một lịch học và làm việc cụ thể, giúp phân bổ thời gian một cách hợp lý giữa học tập, công việc và thời gian giải trí.	0.25
- B cũng cần tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè hoặc những người sống gần đó, có thể họ sẽ cung cấp sự nhắc nhở và hỗ trợ khi cần.	0.25



Ngô Thị Bích Liên

TTCM

Lưu Hoàng Trang

NHÓM TRƯỞNG

Phùng Thị Vui